TOÀ PHÚC THẨM **TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO TẠI HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 172/2025/HS-PT
Ngày 20-8-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ PHÚC THẨM TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO TẠI HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Tất Nam;
Các Thẩm phán: ông Võ Hồng Sơn;
ông Hồ Sỹ Hưng.

- Thư ký phiên toà: ông Nguyễn Hoàng Long - Thư kí Toà phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội.

- Đại diện Viện công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Hà Nội tham gia phiên tòa*:* ông Phạm Đức Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La, Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 101/2025/TLHS-PT ngày 23 tháng 7 năm 2025 đối với bị cáo Nguyễn Kim N, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án số 91/2025/HS-ST ngày 16-6-2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

- Bị cáo kháng cáo:

Nguyễn Kim N sinh ngày 14-12-1999; nơi ĐKNKTT: xóm S, xã N, tỉnh Phú Thọ; nơi ở: đường C, xã Q, tỉnh Hưng Yên; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Anh D và bà Bạch Thị L; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 02-01-2025; có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Nguyễn Phương V - Đoàn Luật sư tỉnh Sơn La; có mặt.

- Bị hại không kháng cáo: chị Lê Thị T.

Trong vụ án còn có bị cáo Nguyễn Hữu D không kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Về hành vi Nguyễn Kim N lừa đảo chiếm đoạt 4.014.800.000 đồng của Lê Thị T.

Khoảng cuối tháng 11/2023, thông qua giới thiệu của dì ruột là Nguyễn Đàm Mai H, chị Lê Thị T, sinh năm 1995, trú tại xã P, huyện Y, tỉnh Sơn La biết và kết bạn qua mạng xã hội với Nguyễn Kim N. Quá trình nói chuyện, T thuê N chạy

quảng cáo để tăng doanh thu bán hàng trên nền tảng Facebook với giá 36.000.000 đồng N đồng ý. Quá trình N thực hiện chạy quảng cáo, T thấy không hiệu quả nên quyết định không tiếp tục thuê N. Sau khi hợp đồng không được gia hạn, N nảy sinh ý định dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tiền của Lê Thị T.

Thực tế, Nguyễn Kim N chưa từng nhận được bất kỳ khoản tiền nào từ nền tảng TikTok. Tuy nhiên, khoảng cuối tháng 01/2024, N rủ chị Lê Thị T cùng tham gia làm video để đăng lên TikTok, đồng thời đưa ra thông tin TikTok sẽ chi trả tiền dựa trên lượt xem (view) của video, chị T đồng ý tham gia. Nhằm tạo lòng tin, trong quá trình đăng video, N đã 3 lần chuyển khoản cho T với tổng số tiền 2.310.000 đồng, kèm theo nội dung chuyển khoản ghi là "TikTok chuyển tiền". Với việc tạo lòng tin như trên, N tiếp tục đưa ra các thông tin gian dối để chiếm đoạt tiền của Lê Thị T. Cụ thể thời gian, số tiền chiếm đoạt các lần như sau:

N đưa ra thông tin cần mua thêm phần mềm để giúp tăng lượt view và yêu cầu T chuyển số tiền 9.500.000 đồng. Trong hai ngày 25/01 và 29/01/2024, T đã chuyển đủ số tiền trên đến tài khoản của N.

N đưa ra thông tin cần thuê người giúp rút tiền về và yêu cầu T chuyển số tiền 6.000.000 đồng. Ngày 11/02/2024, T đã chuyển đủ số tiền trên đến tài khoản của N.

N đưa ra thông tin không rút được tiền từ tài khoản TikTok ở nước ngoài về Việt Nam và B T góp tiền để thuê Huy (N giới thiệu là sếp cũ của N) hỗ trợ lấy lại tiền. Sau khi T đồng ý, N liên hệ với bạn là Nguyễn Hữu D nhờ nhận là sếp của N và lấy lý do tài khoản bị lỗi, nhờ D nhận tiền chuyển đến từ khách hàng. Sau đó, N yêu cầu T chuyển 15.000.000 đồng vào tài khoản của D (ngày 14/02/2024), 15.500.000 đồng vào tài khoản của N (ngày 19/02/2024). Sau khi nhận được tiền, Nguyễn Hữu D đã chuyển toàn bộ 15.000.000 đồng lại cho N.

N đưa ra thông tin quá trình chuyển tiền từ nước ngoài về Việt Nam bị nghẽn mạng. Để khắc phục sự cố, N yêu cầu T chuyển 92.000.000 đồng vào tài khoản của mình với lý do dùng để mua phần mềm từ một người tên Huy nhằm xử lý lỗi kết nối. Trong các ngày từ 24/02 - 04/3/2024, Lê Thị T đã chuyển đủ số tiền trên đến tài khoản của N. Ngoài ra, ngày 27/02/2024, T còn chuyển 4.000.000 đồng là tiền N yêu cầu để N đi lại từ Hưng Yên ra Hà Nội mua phần mềm.

N đưa ra thông tin đã "hack" được 1.900.000.000 đồng từ TikTok và yêu cầu T làm 01 thẻ VISA để rút tiền. Sau khi làm theo yêu cầu, T gửi ảnh thẻ VISA cho N. N lại nói với T: ngân hàng giữa các nước bị nghẽn phải đưa tiền cho người tên Huy để nhờ bên ngân hàng làm thủ tục chuyển tiền về Việt Nam. Sau đó, N gọi điện mượn tài khoản zalo của D và giả danh là "Huy" trực tiếp nói chuyện với T, yêu cầu T chuyển 60.000.000 đồng vào tài khoản của Nguyễn Hữu D. Ngày 07/3/2024, T đã chuyển đủ số tiền trên vào tài khoản của D. Sau khi nhận được tiền, D hỏi vay 2.000.000 đồng và chuyển lại cho N 58.000.000 đồng còn lại.

N đưa ra thông tin cần chuyển thêm tiền để nhanh lấy được lợi nhuận 1.900.000.000 đồng và yêu cầu T chuyển 60.000.000 đồng vào tài khoản của N. Trong các ngày từ 09/3 - 14/3/2024, T đã chuyển đủ số tiền trên.

N đưa ra thông tin có đội Thanh tra Công an rà soát các tài khoản ngân hàng, trong đó có tài khoản của T và Huy liên quan đến tiền nước ngoài chuyển về nên việc lấy tiền ra bị chậm. N đã bị Công an bắt tạm giam nhưng do có bác là Nguyễn Quốc B làm Công an thành phố Hà Nội, bác gái là Nguyễn Thị H làm ở Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội có mối quan hệ quen biết nên N được thoải mái dùng điện thoại liên lạc, bác B và bác H sẽ đứng ra làm việc với bên thanh tra và lo cho chị T. Đồng thời, N yêu cầu T chuyển 31.000.000 đồng để N chi tiêu trong tù và thoải mái sử dụng điện thoại liên lạc ra bên ngoài. Ngày 18/3/2024, T đã chuyển đủ số tiền trên vào tài khoản của N.

N đưa ra thông tin bác H có cách giúp T không liên quan đến vụ việc bằng cách tìm một người ở Lào Cai đứng ra nhận tội thay và yêu cầu T chuyển 117.000.000 đồng để thuê người nhận tội. Trong các ngày từ 20/3 -28/3/2024, T đã chuyển đủ số tiền trên vào tài khoản của N.

N đưa ra thông tin N sẽ nhận hết tội và yêu cầu T chuyển tiền để bác B, bác H lo chạy án, giảm số năm tù cho N. Trong các ngày từ 28/3 - 08/4/2024, T đã chuyển tổng số tiền 295.300.000 đồng vào tài khoản của N.

N sử dụng một số điện thoại khác để đóng giả người tên H, liên hệ với T và thông báo rằng cần thuê luật sư để hỗ trợ cho N. Người này yêu cầu T chuyển số tiền 350.000.000 đồng để trả chi phí thuê luật sư. Ngày 13/4/2024, T đã chuyển toàn bộ số tiền này vào tài khoản đứng tên Nguyễn Kim N.

N tiếp tục đóng giả bác H, yêu cầu T chuyển 750.000.000 đồng để đóng hồ sơ vụ án, rút N và T ra khỏi điều tra. Trong các ngày 25/4 và 29/4/2024, T đã chuyển đủ số tiền trên đến tài khoản Nguyễn Kim N.

Tháng 05/2024, N đưa ra thông tin đã ra tù nhưng vợ của người tên "Huy" biết có người ngồi tù thay T nên N bị giam lại và chuyển từ trại giam miền Bắc vào trại giam miền Nam, N bị kết án tử hình và yêu cầu T chuyển tiền để N chạy án. Từ 15/5 - 29/7/2024, T đã chuyển tổng số tiền 1.447.500.000 đồng vào tài khoản của Nguyễn Kim N.

N tiếp tục đóng giả bác H liên lạc với T, thông tin các nội dung: N đã thoát án tử hình nhưng do quá sốc nên bị điên, mất trí nhớ và được chuyển về trại giam ở tỉnh Hải Dương; ông của N bị sốc về việc của N nên qua đời và sau đó một thời gian thì N khôi phục trí nhớ. Sau đó N nhắn tin với T thông báo bác H vì lo việc cho N nên bị bắt. N tiếp tục đóng giả bác B (chồng bác H) nhắn tin yêu cầu T chuyển 462.000.000 đồng để lo chạy án cho bác H. Trong các ngày từ 12/8 - 19/8/2024, T đã chuyển đủ số tiền trên vào tài khoản Nguyễn Kim N.

N nhắn tin với T nói không muốn bác H ngồi tù nên sẽ vào tù thay và yêu cầu T chuyển 132.000.000 đồng để N đi tù. Trong các ngày từ 02/9 - 12/9/2024, T đã chuyển số tiền trên vào tài khoản của N.

N đóng giả bác B liên lạc với T, đưa ra thông tin bác H đã được ra tù, N ngồi tù thay, trong quá trình ngồi tù N bị đánh mất 01 tay, nhiễm trùng máu, cần ghép gan và yêu cầu T phải chuyển 168.000.000 đồng để đền bù trách nhiệm. Trong các ngày từ 10/10/2024 - 06/12/2024, T đã chuyển đủ số tiền trên đến tài khoản của N.

Sau đó, N tiếp tục đóng giả bác B nhắn tin yêu cầu T chuyển 650.000.000 đồng nếu không sẽ khai ra T nhưng Lê Thị T không đồng ý chuyển tiền. Ngày 30/12/2024, Lê Thị T trình báo sự việc trên đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La đề nghị giải quyết.

Trong quá trình điều tra, chị Nguyễn Thị H, anh Nguyễn Văn D đã nộp lại số tiền 200.000.000 đồng là khoản tiền bị cáo cho anh D, chị H.

Tại Bản án số 91/2025/HS-ST ngày 16-6-2025, Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La đã áp dụng điểm a khoản 4 Điều 174; điểm s khoản 1; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Kim N tù chung thân về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02-01-2025.

Về trách nhiệm dân sự: buộc bị cáo Nguyễn Kim N bồi thường cho bị hại 3.814.800.000 đồng.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về tội danh, hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Hữu D, về án phí sơ thẩm.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Kim N kháng cáo xin giảm hình phạt.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội, đề nghị chấp nhận kháng cáo giảm hình phạt cho các bị cáo.

- Ý kiến Kiểm sát viên: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết của vụ án kết án bị cáo tù chung thân là đúng. Không có căn cứ giảm hình phạt cho bị cáo.

Luật sư đề nghị xem xét giảm hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được kiểm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Nguyễn Kim N quen biết và kết bạn qua mạng xã hội Facebook với Lê Thị T, N nhận chạy quảng cáo để tăng doanh thu bán hàng cho Lê Thị T nhưng T không thấy hiệu quả nên không thuê N nữa. Từ mối quan hệ quen biết N đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của T. N rủ T cùng tham gia làm video để đăng lên Tiktok, T nhất trí. N đưa ra thông tin Tiktok sẽ chi trả tiền dựa trên lượt xem (view) của video dù N chưa từng nhận bất kì khoản tiền nào từ nền tảng tiktok. Để tạo lòng tin cho T, trong quá trình đăng video, N đã 3 lần chuyển

khoản cho T với số tiền 2.310.000 đồng, kèm theo nội dung chuyển khoản "Tiktok chuyển tiền".

Sau đó, trong khoảng thời gian từ cuối tháng 01/2024 đến tháng 12/2024, N đã nhiều lần đưa ra các thông tin gian dối để chị T chuyển tiền như: cần mua thêm phần mềm để giúp tăng lượt view, không rút được tiền từ tài khoản tiktok ở nước ngoài về Việt Nam nên cần phải thuê người hỗ trợ lấy lại tiền, mua phần mềm xử lý lỗi kết nối để khắc phục sự cố nghẽn mạng trong quá trình chuyển tiền từ nước ngoài về Việt Nam, cần tiền nhờ bên ngân hàng làm thủ tục chuyển tiền về Việt Nam, cần chuyển thêm tiền để nhanh lấy được lợi nhuận, có đội thanh tra Công an rà soát các tài khoản ngân hàng, trong đó có tài khoản của T và Huy liên quan đến tiền nước ngoài chuyển về việc lấy tiền ra chậm …; chiếm đoạt của chị Lê Thị T tổng số là 4.014.800.000 đồng; trong số tiền này, N cho anh Nguyễn Văn Dương và vợ là Nguyễn Thị H (bạn của N) 200.000.000 đồng. Tòa án cấp sơ thẩm kết án bị cáo về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" quy định tại điểm a khoản 4 Điều 174 Bộ luật hình sự là đúng.

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng; bị cáo còn phạm vào tình tiết tăng nặng là phạm tội 02 lần trở lên; phần lớn tài sản bị chiếm đoạt chưa được bồi thường; sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo; nhân thân chưa có tiền án, tiền sự; đây là các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo. Xem xét đầy đủ, toàn diện các tình tiết của vụ án trước và sau khi xét xử sơ thẩm xét thấy việc Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng hình phạt tù không thời hạn đối với bị cáo là đúng. Không có căn cứ giảm hình phạt cho bị cáo.

[2]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm đã có hiệu lực pháp luật.

[3]. Về án phí: bị cáo phải nộp án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Kim N và giữ nguyên Bản án số 91/2025/HS-ST ngày 16-6-2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La như sau: áp dụng điểm a khoản 4 Điều 174; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Kim N tù chung thân về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02-01-2025.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm nêu trên đã có hiệu lực pháp luật.

3. Bị cáo Nguyễn Kim N phải nộp 200.000 đồng án phí phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

***Nơi nhận*:**
- Viện phúc thẩm 1;
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Công an tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam - CA tỉnh Sơn La (02 bản để giao cho bị cáo 01 bản);
- Thi hành án dân sự tỉnh Sơn La;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Phòng HC-TP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Tất Nam